TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST - DS	*Hạ Long, ngày 27 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 422, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Luật thi hành án Dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ngân hàng thương mại cổ phần V; Địa chỉ: Số A, đường L, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A, chức danh: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý (Theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020)

Người nhận ủy quyền lại của ông Phạm Tuấn A là ông Vương Văn T, 1985, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Nguyễn Huy P, sinh năm 1994, chức vụ: chuyên viên xử lý nợ. Đều có địa chỉ tại: số A đường B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. (Theo giấy ủy quyền số 2115/2021/UQ-VPB ngày 09/8/2021).

*** Bị đơn**: Anh Hoàng Đức M, sinh năm 1984, nơi cư trú: Tổ 5, khu 1, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963 và ông Hoàng Văn H, sinh năm 1961, đều cư trú tại: Tổ 5, khu 1, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấm dứt hợp đồng tín dụng số LN1810110985634 ngày 15/10/2018 và Khế ước nhận nợ số LN1810110985634 ngày 17/10/2018 giữa bên cho vay là Ngân hàng thương mại cổ phần V – Chi nhánh Q và bên vay là anh Hoàng Đức M.

- Anh Hoàng Đức M phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền (tạm tính đến ngày: 19/01/2022) là: 336.617.261đ (ba trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm mười bảy nghìn, hai trăm sáu mươi mốt đồng), trong đó: nợ gốc là 242.120.000đ (hai trăm bốn mươi hai triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng), nợ lãi trong hạn là: 1.893.059đ (một triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, không trăm năm mươi chín đồng), nợ lãi quá hạn là: 84.271.255đ (tám mươi tư triệu, hai trăm bảy mươi mốt nghìn, hai trăm năm mươi lăm đồng), tiền phạt chậm trả là: 8.332.947đ (tám triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, chín trăm bốn mươi bảy đồng).

- Về thời hạn trả nợ: trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 19/01/2022, anh Hoàng Đức M phải trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V toàn bộ số tiền 336.617.261đ (ba trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm mười bảy nghìn, hai trăm sáu mươi mốt đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 20/01/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành là ngày 20/01/2022, anh Hoàng Đức M còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN1810110985634 ngày 15/10/2018 và Khế ước nhận nợ số LN1810110985634 ngày 17/10/2018 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V.

- Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số LN 1810110985634 ngày 15/10/2018 giữa bên thế chấp là bà Nguyễn Thị N, ông Hoàng Văn H và bên nhận thế chấp là Ngân hàng thương mại cổ phần V – Chi nhánh Q để đảm bảo thi hành án. Nếu đến hạn, anh Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ, thì Ngân hàng thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số LN 1810110985634 ngày 15/10/2018 để thu hồi nợ theo qui định của pháp luật. Cụ thể: toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 067772, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01163 do Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long cấp ngày

19/11/2012, tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất: là ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị N.

- Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Đức M chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 8.415.431đ (tám triệu, bốn trăm mười lăm nghìn, bốn trăm ba mươi mốt đồng). Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí là: 7.777.000đ (bảy triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số 0000178 ngày 15/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Người đại diện theo UQ;
- Viện kiểm sát tp Hạ Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Chi cục THADS tp Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Ngọc An